

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG NGUYÊN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 46/2022/HSST

Ngày: 24-8-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Nghĩa Toàn và ông Trần Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 về tội: "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 45/2022/HSST- QĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 34/2022/HSST-QĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Cao Văn D, tên gọi khác: không; sinh ngày 30 tháng 5 năm 1989 tại: huyện HN, tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm TK, xã HT, huyện HN, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn T; con bà: Trần Thị B; vợ: Phan Thị T; con: Có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; nhân T: Ngày 15/11/2012 bị Công an phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi đánh nhau (Quyết định số 50/QĐ-XPVPHC) – Nộp phạt xong vào ngày 13/3/2013. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại. Có mặt.

+ Nguyên đơn dân sự:

Ủy ban nhân dân xã HYN, huyện HN, tỉnh NA; địa chỉ: Xóm X, xã HYN, huyện HN, tỉnh NA.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Anh N (Chủ tịch); nơi công tác: UBND xã HYN, huyện HN, tỉnh NA.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Kim Đ (Phó chủ tịch); sinh năm: 1973; nơi cư trú: Xóm Y, xã HYN, huyện HN, tỉnh NA. Vắng mặt.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1, Anh Nguyễn Văn T; sinh năm: 1980; địa chỉ: Xóm HT, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

2, Anh Nguyễn Văn Khoa; sinh năm: 1989; địa chỉ: Xóm HT, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

(Tất cả đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và D biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/01/2022, Cao Văn D đi lên mỏ đá Phú Nguyên Hải ở khu vực núi Đ Đ, thuộc xã HT, huyện HN, tỉnh NA để chở đất, đá. Tại đây D thấy ở phía trên mỏ đá giáp ranh giữa xã HT và xã HYN, huyện HN, tỉnh Nghệ An có nhiều cây thông to nên nảy sinh ý định cắt trộm để đem bán. Sau đó, D gọi điện cho anh Nguyễn Văn T để thuê anh T đến cắt cây với tiền công 300.000đ/ ngày/ người đồng thời D nhờ anh T gọi thêm người để cùng cắt cây. Anh T đồng ý và gọi thêm anh Nguyễn Văn K (là người cùng xóm) đi cắt cây cùng. Khoảng 14 giờ cùng ngày, D tiếp tục gọi điện và bảo anh T đi cắt cây thông. Anh T hỏi D: “Cắt cây cho ai, ở đâu”. D trả lời: “Cắt cây cho D ở núi Đ Đ, xã HYN”. Anh T đồng ý và mang theo 01 (một) cửa máy xăng nhãn hiệu HUSQVARNA 365 màu cam cùng với anh K đi lên khu vực rừng thông tại địa điểm mà D đã thông báo. Đến nơi, D chỉ cho anh T và anh K khu vực cắt cây. Anh T và anh K tiếp tục hỏi D: “Rừng của ai, tại sao lại cắt”. D trả lời: “Đây là rừng thông của D trồng, khoanh nuôi đến thời kỳ thu hoạch mang theo cắt các cây thông thành từng khúc dài 1,1m; cắt đến khoảng 17h00 cùng ngày thì nghỉ. Đến khoảng 7h00 ngày 21/01/2022, anh T và anh K tiếp tục cắt các cây thông tại khu vực rừng thông đang cắt dở hôm qua. Đến khoảng 10h45 cùng

ngày, khi cả 2 đang cắt cây thông thì bị Tổ công tác Hạt kiểm lâm ND – HN phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc xác định tại hiện trường có 188 gốc cây thông đã bị cắt. Số gỗ thông được cắt thành nhiều khúc có đường kính khác nhau, bề mặt vết cắt bằng (dạng vết cắt bằng lưỡi cưa), nằm trên tổng diện tích 2.900m² đất.

Trên cơ sở điều tra đã xác định: Hiện trường rừng thông bị cắt là khu vực lô số 12 (thửa 529), khoảnh 18, tiểu khu 1022, thuộc rừng phòng hộ núi Đ Đ, ở xóm 6, xã HYN, huyện HN.

Căn cứ vào biên bản xác định loại, khối lượng lâm sản khai thác trái phép tại lô 12 (Thửa 529), khoảnh 18, tiểu khu 1022 thuộc khu vực núi Đ Đ, xóm 6, xã HYN, Hưng Nguyên ngày 22/01/2022 của Hạt Kiểm lâm ND - HN xác định: Tổng số gỗ thu giữ là 847 khúc, loại gỗ thông nhựa (nhóm V), tên K học Pinus Merkusii, chiều dài mỗi khúc 1,1 mét, đường kính khác nhau, tổng khối lượng 19,75 m³.

Căn cứ vào công văn số 519/KL-QLBVR ngày 27/4/2022 của Chi cục kiểm lâm Nghệ An thì: Vị trí Lô số 12 (thửa 529), khoảnh 18, tiểu khu 1022, thuộc rừng phòng hộ núi Đ Đ, ở xóm 6, xã HYN, huyện HN, tỉnh Nghệ An là rừng phòng hộ. 847 lóng (khúc) gỗ dài 1,1 m với đường kính khác nhau được Tổ công tác Hạt kiểm lâm Nam Đàn – Hưng Nguyên thu giữ vào ngày 21/01/2022 là loại gỗ: Gỗ thông nhựa; tên K học: Pinus Merkusii, thuộc nhóm gỗ: Nhóm V, thuộc chủng loại gỗ thông thường.

Căn cứ vào công văn số 990/SNN-KL ngày 06/4/2022 của Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Nghệ An; căn cứ vào công văn số 519/KL-QLBVR ngày 27/4/2022 của Chi cục kiểm lâm Nghệ An xác định: Rừng trồng tại Lô số 12 (thửa 529), khoảnh 18, tiểu khu 1022, thuộc rừng phòng hộ núi Đ Đ, ở xóm 6, xã HYN, huyện HN, tỉnh Nghệ An được đầu tư toàn bộ bằng ngân sách Nhà nước theo chương trình 327/CT-CP năm 1997 để trồng và chăm sóc.

Cáo trạng số 33/CT-VKS–HN ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Cao Văn D về tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm c khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Cao Văn D đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực hiện giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cao Văn D phạm tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”; về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Cao Văn D từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 47 BLHS: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106.1, màu đỏ đen, số IMEI 357141/06/539651/8 và 847 (tám trăm bốn mươi bảy) khúc gỗ, loại gỗ thông nhựa, thuộc nhóm V; chiều dài mỗi khúc 1,1 mét, đường kính khác nhau, tổng khối lượng 19,75m³; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với biên bản sự việc lập ngày 21/01/2022; biên bản khám

nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường cùng lập ngày 25/01/2022 và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Trong 02 ngày 20 và ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại lô số 12 (thửa 529), khoảnh 18, tiểu khu 1022, của khu rừng núi Đ Đ, ở xóm 6, xã HYN, huyện HN, tỉnh Nghệ An, Cao Văn D đã thuê anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Văn K chặt các cây thông để D bán lấy tiền. Tổng số gốc cây thông đã bị cắt trong 02 ngày là: 188 gốc cây. Số cây thông bị cắt được chia thành 847 khúc gỗ dài 1,1 m với đường kính khác nhau với tổng khối lượng gỗ là 19,75 m³.

Căn cứ vào công văn số 519/KL-QLBVR ngày 27/6/2022 của Chi cục kiểm lâm Nghệ An xác định: Vị trí Lô số 12 (thửa 529), khoảnh 18, tiểu khu 1022, thuộc rừng phòng hộ núi Đ Đ, ở xóm 6, xã HYN, huyện HN, tỉnh Nghệ An là rừng phòng hộ; 19,75 m³gỗ bị Tổ công tác Hạt kiểm lâm Nam Đàn – Hưng Nguyên thu giữ vào ngày 21/01/2022 là loại gỗ: Gỗ thông nhựa; tên K học: Pinus Merkusii, thuộc nhóm gỗ: Nhóm V, thuộc chủng loại gỗ thông thường.

Nên hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm c khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý và bảo vệ rừng của Nhà nước. Vì háms lợi mà bị cáo đã thuê anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Văn K chặt các cây thông với mục đích sau đó sẽ đem đi bán để lấy tiền. Tổng số gốc cây thông bị cắt là 188 gốc cây với tổng khối lượng 19,75m³ gỗ thông nhựa; tên K học: Pinus Merkusii, thuộc nhóm gỗ: Nhóm V, thuộc chủng loại gỗ thông thường. Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc bảo vệ môi trường sống nên cần xử lý nghiêm bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho

UBND xã HYN, huyện HN số tiền 23.453.000đ thiệt hại về tài sản và tiền khắc phục để trồng lại 2.900 m² rừng thông bị chặt phá. Nên bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: UBND xã HYN, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An là Tổ chức Nhà nước đại diện quản lý, bảo vệ rừng theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 102 Luật Nhà nước đã yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản và tiền khắc phục để trồng lại 2.900 m² rừng thông bị chặt phá với số tiền 23.453.000đ. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ số tiền này. Nay UBND xã không có yêu cầu gì thêm nên Tòa miễn xét.

[6]. *Về vật chứng*: Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106.1, màu đỏ đen, số IMEI 357141/06/539651/8;

- 847 (tám trăm bốn mươi bảy) khúc gỗ tươi mới khai thác, loại gỗ thông nhựa, thuộc nhóm V; chiều dài mỗi khúc 1,1 mét, đường kính khác nhau, tổng khối lượng 19,75m³;

- 01 (một) cửa xăng nhãn hiệu HUSQVARNA 365, đã qua sử dụng.

Xét thấy, chiếc điện thoại Nokia 106.1 là phương tiện mà bị cáo sử dụng để liên lạc thuê chặt cây thông. Nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Cửa xăng là tài sản của anh Nguyễn Văn T. Do anh T tin tưởng rừng thông mà anh được bị cáo thuê chặt thuộc quyền sở hữu của bị cáo nên anh T mới cắt thuê cho bị cáo. Vì vậy, cơ quan CSĐT đã trả lại cửa xăng cho anh T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 847 (tám trăm bốn mươi bảy) khúc gỗ loại gỗ thông nhựa, thuộc nhóm V; chiều dài mỗi khúc 1,1 mét, đường kính khác nhau, tổng khối lượng 19,75m³ là tài sản do UBND xã HYN, huyện HN là tổ chức Nhà nước đại diện và quản lý. UBND xã HYN đã được bị cáo bồi thường đầy đủ thiệt hại về tài sản cũng như bồi thường tiền để khắc phục để trồng lại 2.900 m² rừng thông bị chặt phá. Nên số khúc gỗ trên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[7]. Đối với anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Văn K là người được bị cáo thuê cắt cây thông để lấy tiền công. Tuy nhiên, do lầm tưởng số cây thông được thuê chặt là của bị cáo, đến kỳ thu hoạch, không biết đây là khu rừng phòng hộ. Nên cơ quan CSĐT Công an huyện Hưng nguyên không xử lý hình sự anh T và anh K là đúng quy định của pháp luật.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Cao Văn D phạm tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn D 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Văn D cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện HN, tỉnh NA giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106.1 màu đỏ đen số IMEI 357141/06/539651/8.

- 847 (tám trăm bốn mươi bảy) khúc gỗ tươi mới khai thác, loại gỗ thông nhựa, thuộc nhóm V; chiều dài mỗi khúc 1,1 mét, đường kính khác nhau, tổng khối lượng 19,75m³ (Hiện đang gửi tại kho Hạt Kiểm lâm Nam Đàn – Hưng Nguyên),

(Đặc điểm chi tiết của chiếc điện thoại theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20 tháng 5 năm 2022 giữa Công an huyện Hưng Nguyên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Cao Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Nghĩa Toàn Trần Văn Dũng

Nguyễn Thị Kim Thanh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- VKS và TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo; nguyên đơn dân sự; người LQ
- TAND tỉnh NA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thanh